



Anh
Tư Vấn & Kiểm Toán

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN ANH
Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Hải quan và Tư vấn đầu tư



BẢN TIN
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Được phát hành định kỳ hàng tháng

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 4, Lô LK1, KĐT ICC nối đường Lạch Tray với đường Hồ Sen, Cầu Rào 2, P. Đông Hải, Q. Lê Chân, TP Hải Phòng
ĐT: 0225 3736866 * Email : acacvn@acacvn.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 3 toà nhà ngân hàng Sacombank, đường Lê Đức Thọ, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
ĐT: 024 35568636 * Website : acacvn.com



Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	3
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	4-5
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	6
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	7-9
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	10-14
CÁC VĂN BẢN KHÁC	15

THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Chính sách thuế GTGT

Theo **Công văn số 15172/CTHN-TTHT** ngày 11/5/2021 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A cung cấp dịch vụ pháp lý (tư vấn pháp lý, tranh tụng, đại diện ngoài tổ tụng...) cho tổ chức nước ngoài và tiêu dùng ở Việt Nam, thì dịch vụ này áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Công ty phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ theo hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính.

Ghi nhận doanh thu và xử lý giảm doanh thu khi đã xuất hóa đơn GTGT

Theo **Công văn số 15177/CTHN-TTHT** ngày 11/5/2021 của Cục thuế HN, trường hợp Liên đoàn A là đơn vị sự nghiệp công lập, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế có thu nhập từ việc thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học phù hợp với hướng dẫn tại Luật Khoa học và công nghệ bằng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước thì việc thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật thuế GTGT. Liên đoàn phải lập hóa đơn GTGT khi thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, trên hóa đơn GTGT chỉ ghi dòng giá bán là giá thanh toán, dòng thuế suất, số thuế GTGT không ghi và gạch bỏ.

Trường hợp Liên đoàn ký hợp đồng thuê khoán chuyên môn với Viện Tài nguyên môi trường (sau đây gọi tắt là “Viện”) thực hiện nội dung: Đo địa chấn nông phân giải cao để liên kết tài liệu trong vùng đề tài; lập và luận giải các mặt cắt địa chất - địa vật lý, đẳng dày, hình thái đáy các phân vị thuộc Pliocen - đệ tứ của đề tài KHCN KC.09/16-20. Các bên đã thanh lý hợp đồng, thanh toán và bên bán đã lập hóa đơn theo quy định, nhưng sau đó chủ đầu tư chấp thuận trả kinh phí cho hợp đồng ít hơn số tiền trên hóa đơn đã lập thì Liên đoàn và Viện thực hiện xử lý đối với hóa đơn đã lập theo hướng dẫn quy định tại Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Mức phí tư vấn trong giao dịch liên kết

Theo **Công văn số 1524/TCT-DNL** ngày 17/5/2021 của TCT, tại Báo cáo kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước tại Tổng công ty A kèm theo văn bản số 249/KTNN-CNVI ngày 03/9/2020 có nội dung:

“... Qua kiểm tra xây dựng mức phí tư vấn tại Tổng Công ty A cho thấy: TCT không có phương án tính toán xây dựng mức phí (tỷ %) thu tiền dịch vụ tư vấn, không giải trình được cách thức, cơ sở xây dựng mức phí, việc thu 02 loại phí tư vấn đối với các đơn vị còn có sự chưa thống nhất về mức phí tư vấn cho cùng một loại dịch vụ tư vấn: ví dụ tại Công ty con B là 0,8% doanh thu xi măng, tại Công ty con C là 0,1% doanh thu xi măng; tại Công ty con D là 0,3 % doanh thu xi măng . . . Như vậy các khoản chi phí trên chưa đáp ứng đủ các điều kiện được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 8 Nghị định 20/2017/NĐ-CP ngày 24/12/2017 của Chính phủ quy định và quản lý thuế đối với doanh nghiệp có liên kết.

Bộ Tài chính không trực tiếp thanh tra, kiểm tra các hồ sơ liên quan đến việc thực hiện cung ứng dịch vụ tư vấn của Tổng công ty A cho các đơn vị thành viên. Việc xem xét, đánh giá phương pháp tính giá giao dịch liên kết hoặc phân bổ mức phí dịch vụ giữa các bên liên kết cần phải căn cứ vào hồ sơ thực tế của người nộp thuế trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật.

Chính sách thuế

Theo **Công văn số 1607/TCT-CS** ngày 19/5/2021 của TCT, Doanh nghiệp chỉ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản tài trợ cho giáo dục, y tế, nghiên cứu khoa học, khắc phục hậu quả thiên tai, làm nhà đại đoàn kết, nhà tình nghĩa, nhà cho các đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật, khoản tài trợ theo chương trình của Nhà nước dành cho các địa phương thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nếu đáp ứng điều kiện đúng đối tượng và có đủ hồ sơ theo quy định Do đó, việc Cục thuế thành phố A đề xuất cho phép các doanh nghiệp được hạch toán khoản chi phí đóng góp xây dựng tuyến đê biển vào chi phí đầu tư xây dựng dự án khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Hướng dẫn về hóa đơn chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp

Theo **Công văn số 17151/CTHN-TTHT** ngày 20/5/2021 của Cục thuế HN về việc xuất hóa đơn đối với các chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp. Theo đó, Cục thuế Hà Nội trả lời thắc mắc về việc xuất hóa đơn chi hộ như sau: trường hợp Công ty A trước khi được cấp giấy phép thành lập có ủy quyền cho Công ty B chi hộ các khoản chi phí liên quan đến tiền lương, BHXH bắt buộc, công đoàn phí, thuế TNCN và các chi phí mua bán khác thì các hóa đơn, chứng từ mang tên tổ chức được ủy quyền được coi là chứng từ hợp lý, hợp lệ để hạch toán vào chi phí hợp lý được trừ của Công ty khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 96/2015/TT-BTC.

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN đối với phí hỗ trợ đại lý bảo hiểm độc quyền

Theo **Công văn số 933/TCT-DNL** ngày 1/4/2021 của BTC, trường hợp Ngân hàng A nhận được khoản hỗ trợ bằng tiền từ Công ty B sau khi hai bên ký hợp đồng để Ngân hàng A trở thành đại lý phân phối độc quyền sản phẩm bảo hiểm nhân thọ trong vòng 15 năm cho Công ty B và khoản thu nhập này Ngân hàng A nhận được không nhằm thực hiện các dịch vụ như sửa chữa, bảo hành, quảng cáo, khuyến mại thì Ngân hàng A thực hiện khai thuế TNDN. Khoản thu nhập tính thuế TNDN được xác định một lần và không thực hiện phân bổ cho nhiều kỳ, thời điểm xác định thu nhập để tính thuế TNDN là thời điểm ngân hàng nhận được khoản hỗ trợ nêu trên.



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Xác định thu nhập chịu thuế TNCN của chuyên gia nước ngoài

Theo **Công văn số 16460/CTHN-TTHT** ngày 17/5/2021 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty A (sau đây gọi tắt là Công ty) có chuyên gia nước ngoài đang hiện diện tại Việt Nam được xác định là cá nhân không cư trú vừa có thu nhập tại Việt Nam, vừa có thu nhập tại nước ngoài nhưng không tách riêng được phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam thì tổng thu nhập chịu thuế TNCN phát sinh tại Việt Nam của chuyên gia nước ngoài được xác định theo hướng dẫn tại Tiết b Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính.

Trường hợp Công ty tại Việt Nam phát sinh chi trả khoản chi phí vé máy bay và khách sạn cho chuyên gia nước ngoài (là cá nhân không cư trú) sang Việt Nam làm việc thì khoản chi phí vé máy bay, khách sạn cho chuyên gia nước ngoài chịu thuế TNCN theo quy định. Công ty có trách nhiệm khấu trừ 20% trước khi chi trả cho chuyên gia nước ngoài nêu trên theo quy định.

Chính sách thuế TNCN

Theo **Công văn số 16815/CTHN-TTHT** ngày 18/5/2021 của Cục thuế HN, trường hợp Ông A đã được cấp mã số thuế cá nhân thì Ông sử dụng mã số thuế này để kê khai, nộp thuế khi phát sinh các nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước, trong đó có kê khai, nộp thuế TNCN từ tiền lương, tiền công và từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đối với thu nhập Ông nhận được từ hợp đồng hợp tác kinh doanh với doanh nghiệp:

+ Doanh nghiệp hợp tác kinh doanh với cá nhân thì cá nhân không trực tiếp khai thuế. Doanh nghiệp có trách nhiệm khai thuế giá trị gia tăng đối với toàn bộ doanh thu của hoạt động hợp tác kinh doanh theo quy định của pháp luật về thuế và quản lý thuế của tổ chức mà không phân biệt hình thức phân chia kết quả hợp tác kinh doanh, đồng thời khai thay và nộp thay thuế thu nhập cá nhân cho cá nhân hợp tác kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

+ Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu áp dụng đối với từng lĩnh vực ngành nghề được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

+ Cá nhân không phải thực hiện quyết toán thuế TNCN đối với thu nhập từ hoạt động kinh doanh.

- Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công: cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập (nếu đủ điều kiện ủy quyền) hoặc trực tiếp khai quyết toán thuế với cơ quan thuế theo quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Điều kiện áp dụng thuế suất thuế NK ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định UKVFTA

Theo **Nghị định số 53/2021/NĐ-CP** ngày 21/5/2021 của CP về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định UKVFTA giai đoạn 2021-2022. Theo đó, hàng hóa nhập khẩu được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định UKVFTA phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 53.
- Được nhập khẩu vào Việt Nam từ:
 - + Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len;
 - + Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hàng hoá nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước).
- Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo quy định của Hiệp định UKVFTA.

Nghị định 53/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ 21/5/2021.

Giải đáp một số vướng mắc về xử phạt hành chính lĩnh vực hải quan

Theo **Công văn số 2224/TCHQ-PC** ngày 13/5/2021 của TCHQ thực hiện Nghị định 128/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Theo đó, giải đáp một số vướng mắc về xử phạt hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Đơn cử, đối với kiến nghị ra quyết định tịch thu sung công quỹ (Khoản 2 Điều 33 Nghị định 128/2020), Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Căn cứ hồ sơ vụ việc cụ thể, trường hợp cơ quan hải quan có đủ căn cứ để xác định doanh nghiệp quá thời hạn quy định mà không có khả năng thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại điểm a và b khoản 5 Điều 5 Nghị định 128/2020;
- Tang vật vi phạm không thuộc trường hợp phải bị tiêu hủy và doanh nghiệp có văn bản đề nghị tịch thu thì xem xét tịch thu trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định 128/2020.
- Các chứng từ, tài liệu có liên quan làm căn cứ xác định phải được lưu giữ trong hồ sơ vụ việc.

Giảm tiền thuê đất theo Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg

Theo **Công văn số 1632/TCT-CS** ngày 20/5/2021 của TCT, Tại khoản 1 Điều 2, Điều 4, Điều 5 Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi Covid -19 theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/05/2020 của Chính phủ quy định:

Trường hợp người thuê đất đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định của Quyết định này nhưng sau đó phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc người

thuê đất không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định này thì người thuê đất phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty A đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 15 ngày trở lên do ảnh hưởng của dịch Covid- 19 thì được giảm tiền thuê đất theo Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Người thuê đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định này. Trường hợp sau đó phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc người thuê đất không thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất theo Quyết định này thì phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Chính sách thuế nhà thầu

Theo **Công văn số 17152/CTHN-TTHT** ngày 20/5/2021 của Cục thuế HN, trường hợp công ty nước ngoài cung cấp hàng hóa theo điều kiện giao hàng của các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms mà người bán chịu rủi ro liên quan đến hàng hóa vào đến lãnh thổ Việt Nam thì thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Trường hợp nhà thầu nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu.

- Doanh thu tính thuế TNDN là toàn bộ doanh thu không bao gồm thuế GTGT mà Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được, chưa trừ các khoản thuế phải nộp, tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế là 1%.

- Doanh thu tính thuế GTGT là phần giá trị dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo hướng dẫn tại Thông tư 103/2014/TT-BTC (cước vận chuyển nội địa), tỷ lệ % để tính thuế GTGT là 5%.

Trường hợp Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với Nhà thầu phụ Việt Nam để giao bớt một phần giá trị công việc hoặc hạng mục cho nhà thầu phụ được quy định tại Hợp đồng nhà thầu ký với Bên Việt Nam và danh sách các Nhà thầu phụ Việt Nam thực hiện phần công việc hoặc hạng mục tương ứng được liệt kê kèm theo Hợp đồng nhà thầu thì doanh thu tính thuế TNDN, doanh thu tính thuế GTGT của Nhà thầu nước ngoài không bao gồm giá trị công việc do Nhà thầu phụ Việt Nam thực hiện.

Trường hợp Nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với các nhà cung cấp tại Việt Nam để mua vật tư nguyên vật liệu, máy móc thiết bị để thực hiện hợp đồng nhà thầu và hàng hóa, dịch vụ để phục vụ cho tiêu dùng nội bộ, tiêu dùng các khoản không thuộc hạng mục, công việc mà Nhà thầu nước ngoài thực hiện theo hợp đồng nhà thầu thì giá trị hàng hóa, dịch vụ này không được trừ khi xác định doanh thu tính thuế TNDN, doanh thu tính thuế GTGT của Nhà thầu nước ngoài.

Trường hợp Nhà thầu nước ngoài thu được khoản tiền bồi thường từ bên Việt Nam vì phạm hợp đồng thì thu nhập của nhà cung cấp nước ngoài thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Nhà thầu nước ngoài được lựa chọn khai nộp thuế TNDN theo tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế, tỷ lệ thuế TNDN là 2% hoặc trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí với thuế suất là thuế suất phổ thông.



VẤN ĐỀ KHÁC

Quy định về quản lý rủi ro trong quản lý hóa đơn, chứng từ

Theo **Thông tư số 31/2021/TT-BTC** ngày 17/5/2021 của BTC quy định về áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế. Theo đó, căn cứ danh sách người nộp thuế phân loại theo các mức rủi ro trong quản lý hóa đơn, chứng từ tại Điều 13 Thông tư 31/2021, cơ quan thuế áp dụng các biện pháp quản lý như sau:

- Trường hợp rủi ro cao:

+ Đưa vào danh sách thực hiện rà soát, kiểm tra tại trụ sở của cơ quan thuế.

+ Bổ sung kế hoạch kiểm tra thanh tra tại trụ sở của người nộp thuế hàng năm theo quy định.

+ Trên cơ sở kết quả kiểm tra, thanh tra thực hiện chuyển hình thức sử dụng hóa đơn đang thực hiện sang thực hiện mua hóa đơn của cơ quan thuế hoặc sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc thực hiện các biện pháp quản lý hóa đơn khác theo quy định hiện hành.

+ Quyết định hình thức sử dụng hóa đơn đối với người nộp thuế sử dụng hóa đơn lần đầu.

- Trường hợp rủi ro trung bình và rủi ro thấp:

Thực hiện chọn mẫu để rà soát, kiểm tra, xử lý và tăng cường hỗ trợ người nộp thuế tuân thủ tốt các quy định pháp luật về hóa đơn.

Thông tư 31/2021/TT-BTC có hiệu lực ngày 02/7/2021 và thay thế Thông tư 204/2015/TT-BTC ngày 21/12/2015.

Mức hỗ trợ công đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

Theo **Quyết định số 2606/QĐ-TLĐ** ngày 19/5/2021 của TLĐLĐVN về chi hỗ trợ khẩn cấp cho đoàn viên, người lao động (NLĐ) bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 trong đợt bùng phát dịch lần thứ 4 từ ngày 27/4/2021. Theo đó, mức hỗ trợ đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như sau:

- Đoàn viên; NLĐ khu vực có quan hệ lao động (bao gồm cả doanh nghiệp, đơn vị chưa có tổ chức công đoàn) là F0 đang điều trị bệnh, không vi phạm các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch được hỗ trợ tối đa là 3 triệu đồng/người;

- Đoàn viên; NLĐ (tại các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị có đóng kinh phí công đoàn) là F1 phải cách ly y tế 21 ngày tại nơi cách ly tập trung theo quyết định của CQNN có thẩm quyền; Không áp dụng đối với hình thức cách ly tại nhà, nơi lưu trú, doanh nghiệp, không vi phạm các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch, mức hỗ trợ tối đa là 1,5 triệu đồng/người.

- Có quyết định phải áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, có hoàn cảnh khó khăn;

Lao động nữ đang mang thai, NLĐ nuôi con nhỏ dưới 6 tuổi, NLĐ buộc phải nghỉ việc do đang cư trú trong các khu vực bị phong tỏa theo yêu cầu của CQNN có thẩm quyền, mức hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/người.

Quyết định 2606/QĐ-TLĐ có hiệu lực kể từ ngày 19/5/2021.

04 dấu hiệu thuộc trường hợp giám sát trọng điểm về thuế

Theo **Thông tư số 31/2021/TT-BTC** ngày 17/5/2021 của BTC quy định về áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế. Theo đó, người nộp thuế (NNT) thuộc trường hợp giám sát trọng điểm về thuế là NNT có một trong các dấu hiệu sau:

- NNT được lựa chọn từ danh sách NNT thuộc mức không tuân thủ pháp luật thuế, danh sách NNT thuộc mức rủi ro rất cao, rủi ro cao và NNT không giải trình, bổ sung thông tin hoặc có giải trình, bổ sung thông tin nhưng không đầy đủ theo yêu cầu và thời hạn tại thông báo bằng văn bản của cơ quan thuế. (Nội dung mới so với quy định hiện hành)
- NNT thực hiện các giao dịch qua ngân hàng có dấu hiệu đáng ngờ theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền có liên quan đến trốn thuế, gian lận thuế.
- NNT hoặc người đại diện hợp pháp của NNT bị khởi tố về các hành vi vi phạm về thuế, hóa đơn, chứng từ.
- NNT có dấu hiệu rủi ro cao về thuế thuộc chuyên đề trọng điểm hoặc qua thu thập thông tin từ công tác quản lý của cơ quan thuế cần giám sát quản lý thuế.

Thông tư 31/2021/TT-BTC có hiệu lực ngày 02/7/2021 và thay thế Thông tư 204/2015/TT-BTC ngày 21/12/2015.

Hồ sơ gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài

Theo **Quyết định số 526/QĐ-LĐTBXH** ngày 6/5/2021 của BLĐTBXH công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm. Theo đó, thành phần hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam bao gồm:

- (1) Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép lao động theo mẫu số 11/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 152/2020/NĐ-CP ;
- (2) 02 ảnh màu (kích thước 4cm x 6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu), ảnh chụp không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;
- (3) Giấy phép lao động còn thời hạn đã được cấp;
- (4) Văn bản chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, trừ những trường hợp không phải xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài;
- (5) Bản sao chứng thực hộ chiếu còn giá trị theo quy định của pháp luật;
- (6) Giấy chứng nhận sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe do cơ quan, tổ chức y tế có thẩm quyền cấp của nước ngoài hoặc của Việt Nam cấp có giá trị trong thời hạn 12 tháng;
- (7) Một trong các giấy tờ chứng minh người lao động nước ngoài tiếp tục làm việc cho người sử dụng lao động theo nội dung giấy phép lao động đã được cấp;

Giấy tờ quy định tại các điểm (3), (4), (6) và (7) nêu trên là 01 bản gốc hoặc bản sao có chứng thực, nếu của nước ngoài thì phải hợp pháp hóa lãnh sự và phải dịch ra tiếng Việt, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.

Quyết định 526/QĐ-LĐTBXH có hiệu lực từ ngày 06/5/2021

Tiêu chuẩn thẩm định giá doanh nghiệp áp dụng từ 01/7/2021

Theo **Thông tư số 28/2021/TT-BTC** ngày 07/4/2021 của BTC về tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12 (Tiêu chuẩn thẩm định giá doanh nghiệp). Theo đó, hướng dẫn xác định giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần như sau:

Khi áp dụng phương pháp tài sản theo quy định tại Điều 23 Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020:

Giá trị thương hiệu của đơn vị sự nghiệp công lập được xác định theo phương pháp xác định giá trị tài sản vô hình không xác định được nêu tại tiết a điểm 5.5 mục 5 Phần II của Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12.

Đây là phương pháp ước tính tổng giá trị các tài sản vô hình của doanh nghiệp cần thẩm định giá thông qua việc ước tính giá trị của từng tài sản vô hình có thể xác định và giá trị của tài sản vô hình không xác định được (các tài sản vô hình còn lại).

Chỉ tiêu về thu nhập của đơn vị sự nghiệp công lập được xác định theo pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Thông tư 28/2021/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01/7/2021 và thay thế Thông tư 122/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017.

Bảo hiểm xã hội: Toàn bộ quy định cần biết năm 2021

Bảo hiểm xã hội đã trở thành một phần quan trọng trong cuộc sống của nhiều công dân. Tuy nhiên vẫn còn nhiều người chưa thật sự hiểu rõ về BHXH. Bài viết dưới đây sẽ nêu ra những nội dung nổi bật nhất về BHXH.

1. Bảo hiểm xã hội là gì?

Bảo hiểm xã hội là sự bảo đảm thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập do ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hết tuổi lao động hoặc chết, trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội.

2. Sổ bảo hiểm xã hội là gì?

Sổ BHXH là căn cứ để giải quyết chế độ BHXH cho người tham gia theo quy định của pháp luật. Những thông tin trong sổ gồm thời gian làm việc, quá trình đóng và hưởng BHXH.

3. Bảo hiểm xã hội có mấy loại?

Bảo hiểm xã hội bao gồm 2 loại là:

- Bảo hiểm xã hội bắt buộc là loại hình bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức mà người lao động và người sử dụng lao động phải tham gia.
- Bảo hiểm xã hội tự nguyện là loại hình bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức mà người tham gia được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với thu nhập của mình và Nhà nước có chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội để người tham gia hưởng chế độ hưu trí và tử tuất.

4. Các chế độ bảo hiểm xã hội

Theo Điều 4 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 thì chế độ bảo hiểm bao gồm:

- Bảo hiểm xã hội bắt buộc có các chế độ sau đây: Ốm đau; Thai sản; Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; Hưu trí; Tử Tuất.

NLĐ tham gia BHXH bắt buộc được giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí, tử tuất, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp khi đáp ứng đủ các điều kiện tương ứng theo quy định của pháp luật.

- Bảo hiểm xã hội tự nguyện có các chế độ sau đây: Hưu trí; Tử tuất

5. Quyền lợi khi tham gia BHXH

Khi tham gia bảo hiểm xã hội, NLD sẽ được hưởng những quyền lợi sau:

- Được tham gia và hưởng các chế độ theo Luật BHXH.

- Được cấp và quản lý sổ BHXH và nhận lại sổ khi không còn làm việc.

- Nhận lương hưu và trợ cấp đầy đủ, kịp thời theo các hình thức sau: nhận trực tiếp tại cơ quan BHXH hoặc tổ chức dịch vụ được ủy quyền; nhận thông qua tài khoản tiền gửi của người lao động mở tại ngân hàng; nhận thông qua công ty, tổ chức nơi làm việc hay người sử dụng lao động

- Hưởng bảo hiểm y tế trong các trường hợp: đang hưởng lương hưu, nghỉ việc hưởng trợ cấp thai sản, nhận con nuôi, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hay trợ cấp ốm đau.

- Chủ động đi khám giám định mức suy giảm khả năng lao động và được thanh toán chi phí giám định y khoa nếu đủ điều kiện hưởng BHXH.

- Ủy quyền nhận lương hưu, trợ cấp BHXH cho người khác.

- Được cung cấp thông tin về đóng BHXH theo định kỳ; yêu cầu người sử dụng lao động cung cấp thông tin về việc đóng và quyền được hưởng các chế độ của BHXH.

- Người tham gia được khiếu nại, tố cáo và khởi kiện BHXH theo quy định pháp luật.

6. Mức đóng BHXH năm 2021

**Đối với BHXH bắt buộc

Đối với NLD là công dân Việt Nam

Người sử dụng lao động					Người lao động				
BHXH			BHTN	BHYT	BHXH			BHTN	BHYT
HT	ÔĐ-TS	TNLD-BNN			HT	ÔĐ-TS	TNLD-BNN		
14%	3%	0.5%	1%	3%	8%	-	-	1%	1.5%
21.5%					10.5%				
Tổng cộng 32%									

Đối với NLD nước ngoài

Người sử dụng lao động					Người lao động				
BHXH			BHTN	BHYT	BHXH			BHTN	BHYT
HT	ÔĐ-TS	TNLD-BNN			HT	ÔĐ-TS	TNLD-BNN		
-	3%	0.5%	-	3%	-	-	-	-	1.5%
6.5%					1.5%				
Tổng cộng 8%									

7. Tiền lương tính đóng BHXH bắt buộc năm 2021

Vùng	Người làm việc trong điều kiện bình thường	Người đã qua học nghề, đào tạo nghề	Người làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm		Người làm việc trong điều kiện đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	
			Công việc giản đơn	Công việc yêu cầu đã qua học nghề, đào tạo nghề	Công việc giản đơn	Công việc yêu cầu đã qua học nghề, đào tạo nghề
Vùng I	4.420.000	4.729.400	4.641.000	4.965.870	4.729.400	5.060.458
Vùng II	3.920.000	4.194.400	4.116.000	4.404.120	4.194.400	4.488.008
Vùng III	3.430.000	3.670.100	3.601.500	3.853.605	3.670.100	3.927.007
Vùng IV	3.070.000	3.284.900	3.223.500	3.449.145	3.284.900	3.514.843

8. Cách tra cứu toàn bộ thông tin bảo hiểm xã hội trực tuyến:

Hiện nay, có 03 cách để tra cứu những thông tin về BHXH như quá trình đóng, chế độ hưởng..., cụ thể:

- (1) Tra cứu trực tuyến tại trang của BHXH.
- (2) Tra cứu qua ứng dụng VSIID.
- (3) Tra cứu bằng tin nhắn điện thoại

VĂN BẢN KHÁC

- ❖ Theo **công văn số 15176/CTHN-TTHT** ngày 11/05/2021 của Cục thuế HN về việc hóa đơn dịch vụ ăn uống.
- ❖ Theo **công văn số 1462/TCT-DNL** ngày 11/5/2021 của Cục thuế HN về việc chính sách thuế TTĐB
- ❖ Theo **công văn số 14876/CTHN-TTHT** ngày 10/5/2021 của Cục thuế HN về việc kê khai thuế đối với dự án đầu tư.
- ❖ Theo **công văn số 14875/CTHN-TTHT** ngày 10/5/2021 của Cục thuế HN về ngày lập hóa đơn điện tử.
- ❖ Theo **công văn số 4140/TXNK-CST** ngày 05/5/2021 của TCHQ về thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá.